

Số: /QĐ-UBND Lộc Hà, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND huyện Lộc Hà về việc phân bổ dự toán ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2023;
Căn cứ Quyết định số 6874/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Lộc Hà về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;
Xét Tờ trình ngày 29/5/2023 của Hội khuyến học về việc xin hỗ trợ kinh phí;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023 cho Hội Khuyến học huyện Lộc Hà với số tiền 10.000.000 đồng (bằng chữ: Mười triệu đồng).

Nguồn kinh phí tại Mục VIII, Phần B, Phụ lục 05, Quyết định số 6874/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Lộc Hà.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao, yêu cầu Thủ trưởng đơn vị dự toán tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Thủ trưởng đơn vị dự toán, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- KBNN Lộc Hà;
- Hội Khuyến học;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hùng

Phụ lục
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: Hội Khuyến học huyện Lộc Hà,
Chương: 724 - Loại: 340 - Khoản: 362

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	0
- Học phí	0
-	0
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	0
- Học phí	0
-	0
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	0
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.000
1. Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	10.000
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	0
Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	0
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	10.000
Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	0

(*) Chi thanh toán cá nhân, chi thường xuyên thực hiện rút dự toán đều theo từng tháng trong năm để chi theo chế độ quy định. Chi mua sắm, sửa chữa lớn, chi sự nghiệp kinh tế rút dự toán theo tiến độ thực hiện thực tế và chế độ, tiêu chuẩn, định mức đã ban hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hùng